

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2014-2015
PHÂN THEO KHOA NGHỀ

S TT	NGÀNH	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
	CNKT-Điện	370	0	46	324	0	0.00	7	1.89	31	8.38	124	33.51	93	25.14	73	19.73	42	11.35	
	Điện CN&DD	116	0	22	94	0	0.00	0	0.00	16	13.79	33	28.45	28	24.14	16	13.79	23	19.83	
	CNKT Điện tử	330	1	59	271	1	0.30	0	0.00	29	8.79	100	30.30	121	36.67	60	18.18	19	5.76	
	Điện tử CN	25	0	6	19	0	0.00	0	0.00	3	12.00	7	28.00	2	8.00	6	24.00	7	28.00	
	CNKT-Cơ khí	530	2	84	446	0	0.00	2	0.38	62	11.70	185	34.91	170	32.08	86	16.23	25	4.72	
	CKCT _Tiện	68	0	12	56	0	0.00	1	1.47	9	13.24	24	35.29	13	19.12	9	13.24	12	17.65	
	CKCT _Phay	17	0	4	13	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	5.88	2	11.76	11	64.71	3	17.65	
	CNKT-Ô Tô	535	1	119	416	1	0.19	18	3.36	127	23.74	225	42.06	89	16.64	23	4.30	52	9.72	
	BT & SC Ô Tô	157	0	35	122	0	0.00	7	4.46	38	24.20	32	20.38	35	22.29	0	0.00	45	28.66	
	CNKT Nhiệt	158	1	38	120	0	0.00	4	2.53	46	29.11	55	34.81	47	29.75	4	2.53	2	1.27	
	CNKT_N_D.Lạnh	68	0	17	51	0	0.00	0	0.00	8	11.76	24	35.29	22	32.35	2	2.94	12	17.65	
	Công nghệ may	122	114	24	98	2	1.64	13	10.66	51	41.80	37	30.33	15	12.30	0	0.00	4	3.28	
	CNM_T.Trang	54	50	7	47	3	5.56	13	24.07	11	20.37	17	31.48	3	5.56	1	1.85	6	11.11	

S TT	NGÀNH	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
	CN phần mềm	198	13	70	128	1	0.51	4	2.02	23	11.62	74	37.37	58	29.29	26	13.13	12	6.06	
	Mạng máy tính	168	15	65	103	0	0.00	8	4.76	39	23.21	58	34.52	34	20.24	24	14.29	5	2.98	
	Quản trị MMT	46	1	15	31	0	0.00	1	2.17	2	4.35	19	41.30	13	28.26	7	15.22	4	8.70	
TỔNG TOÀN TRƯỜNG (69 Lớp)		2,962	198	623	2,339	8	0.27	78	2.63	495	16.71	1,015	34.27	745	25.15	348	11.75	273	9.22	

TRƯỜNG PHÒNG TTGD - CTSV



Nguyễn Thanh Lâm

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2015

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Đinh Văn Đệ